

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
To: Hochiminh Stock Exchange

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02-2025/NQ-VTDK-ĐHĐCĐ ngày 12/06/2025 của Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans), chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự như sau:

Based on Resolution No.: 02-2025/NQ-VTDK-ĐHĐCĐ dated June 12th, 2025 of PetroVietnam Transportation Corporation (PVTrans), we would like to announce the change in personnel as follows:

I. Miễn nhiệm/từ nhiệm/ Dismissal/resignation:

1. Bà/Ms.: Nguyễn Linh Giang

- Không còn đảm nhận chức vụ/ *Dismissed/Resigned position*: Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors*.
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/ *Reason (If any)*: Xin từ nhiệm/ *To resign*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ *Effective date*: 12/06/2025.

2. Bà/Ms.: Trương Thị Anh Đào

- Không còn đảm nhận chức vụ/ *Dismissed/Resigned position*: Trưởng ban kiểm soát/ *Head of the Board of Supervisors*.
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/ *Reason (If any)*: Xin từ nhiệm/ *To resign*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ *Effective date*: 12/06/2025.

II. Bổ nhiệm/ Appointment:

1. Ông/Mr.: Trương Hồng Sơn

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Former position in the organization*: Không/ *No*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Newly appointed position*: Thành viên Hội đồng quản trị / *Member of the Board of Directors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/ *Term*: 2025 -2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ *Effective date*: 12/06/2025.

2. Ông/Mr.: Cao Trọng Tuấn

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ *Former position in the organization*: Không/ *No*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/ *Newly appointed position*: Thành viên Ban kiểm soát/ *Member of the Board of Supervisors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/ *Term*: 2025 -2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ *Effective date*: 12/06/2025.



th

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 13/06/2025 tại đường dẫn <https://www.pvtrans.com> /This information was published on PVTrans' website on June 13th, 2025 as in the link <https://www.pvtrans.com>.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết số/ Resolution No.:02-2025/NQ-VTDK-DHĐCĐ;
- DS người có liên quan/ The list of related person.



Đại diện tổ chức
Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



Nguyễn Hồng Vân



Số: 02-2025/NQ-VTDK-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 6 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ
(Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (Tổng công ty);

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 02-2025/BB-VTDK-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua những nội dung sau:

- Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với bà Nguyễn Linh Giang theo đơn từ nhiệm.
- Miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát đối với bà Trương Thị Anh Đào theo đơn từ nhiệm.
- Bầu ông Trương Hồng Sơn giữ chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030.
- Bầu ông Cao Trọng Tuấn giữ chức danh Thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan của Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông PVTrans;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, HĐQT V (4b).



Phạm Việt Anh

No: 02-2025/NQ-VTDK-ĐHĐCĐ

Ho Chi Minh City, June 12, 2025

**RESOLUTION
OF GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
PETROVIETNAM TRANSPORTATION CORPORATION**

(Collected via Shareholders' Written Ballot)

Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;

Pursuant to Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;

Pursuant to the Charter of PetroVietnam Transportation Corporation (PVTrans);

Pursuant to the Minutes of Ballot Counting for the collection of Shareholders' Written Ballot No. 02-2025/BB-VTDK-ĐHĐCĐ dated June 12th, 2025.

RESOLUTION:

Article 1. Approve the following matters:

1. Dismissal of Ms. Nguyen Linh Giang from her position as Member of the Board of Directors in accordance with her resignation letter.
2. Dismissal of Ms. Truong Thi Anh Dao from her position as Head of the Supervisory Board in accordance with her resignation letter.
3. Election of Mr. Truong Hong Son as the Member of the Board of Directors of PVTrans for the 2025-2030 term.
4. Election of Mr. Cao Trong Tuan as the Member of the Supervisory Board of PVTrans for the 2025-2030 term.

Article 2. The Resolution shall take effect from the date of its signing.

Article 3. The Board of Directors, the Supervisory Board, the Board of Management and relevant departments, individuals of PetroVietnam Transportation Corporation shall be responsible for implementing this Resolution.

Recipients:

- PVTrans shareholders;
- BOD members;
- BOS, BOM;
- Archived at Admin, BOD V (4b).

**FOR & ON BEHALF OF THE AGM
CHAIRMAN OF THE BOD**

(signed)

Pham Viet Anh

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TP HCM, ngày 13 tháng 06 năm 2025
HCMC, day 13 month 06 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name : Trương Hồng Sơn

2/ Giới tính/Sex : Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth : 1968

4/ Nơi sinh/Place of birth :

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality : Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic : Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number :

10/ Địa chỉ email/Email : sonth@pvtrans.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí/ PetroVietnam Transportation Corporation.

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Hội đồng quản trị / Member of the Board of Directors.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Không có/None.

14/ Số CP nắm giữ: 35.601.638 cổ phần chiếm 10% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 35,601,638, accounting for 10 % of charter capital, of which:

+ Đại diện sở hữu/ Holding on behalf of PVN: 35.601.638 Cổ phần/ 35,601,638 shares.

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual : 0 Cổ phần/ 0 shares.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không có/None.

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (Đính kèm)

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reason	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1.	Trương Hồng Sơn		Thành viên HĐQT/ Board Member		CCCD/ ID Card					35.601.638	10,00%				Đại diện cho PVN: 10% VDL; /Representative of PVN: 10% of charter capital
2.	Phạm Thị Thuần			Mẹ/ Mother	Hộ chiếu/ Passport										

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ Percentage of share owner at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reason	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
3.	Phạm Thị Ngọc Tảo			Mẹ vợ/ Mother-in-law	Hộ chiếu/ Passport										

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share owner ship at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reason	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
4.	Nguyễn Hồng Thu			Vợ/ Wife	Hộ chiếu/ Passport										
5.	Trương Hồng Đức			Con/ Son	Hộ chiếu/ Passport										

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/Gi ấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share owner ship at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ mục 13 người nội bộ Time of ending to be affiliate person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
6.	Trương Thị Lan Thanh			Em/ Younger Sister	Hộ chiếu/ Passport										

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/Gi ấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share owner ship at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliate person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
7.	Lương Đình Thành			Em rể/ Brother-in- law	Hộ chiếu/ Passport										

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không có/None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the above information is true and accurate, I shall take full legal responsibility for any false declaration.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

A handwritten signature in blue ink, consisting of a vertical line on the left, a diagonal line crossing it, and a long horizontal line extending to the right.

Trương Hồng Sơn

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TP HCM, ngày 13 tháng 06 năm 2025
HCMC, day 13 month 06 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name : Cao Trọng Tuấn
2/ Giới tính/Sex : Nam/Male
3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth : 1981
4/ Nơi sinh/Place of birth :
5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue:
6/ Quốc tịch/Nationality : Việt Nam
7/ Dân tộc/Ethnic : Kinh
8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number :

10/ Địa chỉ email/Email : tuanct@pvtrans.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí/PetroVietnam Transportation Corporation.

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Ban kiểm soát/ BOS' member.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh, được Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP ủy quyền sở hữu vốn chiếm 33% vốn điều lệ. /Council Member of PetroVietnam Tra Vinh Petroleum One Member Limited Liability Company, representing 33% capital (PVOIL authorization).

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 0, accounting for 0 % of charter capital, of which:

+ Đại diện sở hữu/Owning on behalf of : 0 Cổ phần /0 Share.

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual : 0 Cổ phần /0 Share.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không có.

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Số Giấy NSH (CMND/Pass port/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Chi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
9.	Nguyễn Thị Định			Mẹ vợ /Mother-in-law	CCCD/ID Card										
10.	Lại Văn Chiến			Em trai vợ /Brother-in-law	CCCD/ID Card										

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019. Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không có /None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có /None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the above information is true and accurate, I shall take full legal responsibility for any false declaration.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Cao Trọng Tuấn